

NGHỊ QUYẾT

**Bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm 2021
của các huyện: Nông Sơn, Đại Lộc, Bắc Trà My, Nam Trà My,
Thăng Bình, Núi Thành, Quế Sơn và thị xã Điện Bàn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM
KHOÁ X, KỲ HỌP THỨ BA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ
Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy
hoạch, kế hoạch sử dụng đất;*

*Xét các Tờ trình số 5811/TTr-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2021, số 6339/TTr-
UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021, số 6647/TTr-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành nghị quyết bổ sung danh mục dự án thu
hồi đất năm 2021 của các huyện: Đại Lộc, Thăng Bình, Nông Sơn, Bắc Trà My,
Nam Trà My, Núi Thành, Quế Sơn và thị xã Điện Bàn; Báo cáo thẩm tra số 147/BC-
HĐND ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân
tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Bổ sung 51 danh mục dự án thu hồi đất năm 2021 của các huyện:
Nông Sơn, Đại Lộc, Bắc Trà My, Nam Trà My, Thăng Bình, Núi Thành, Quế Sơn
và thị xã Điện Bàn với tổng diện tích 346,77 ha. Trong đó:

1. Bổ sung 37 danh mục sử dụng vốn ngân sách nhà nước với diện tích là
115,16 ha (trong đó: đất chuyên trồng lúa nước là 7,26 ha, đất lúa nước còn lại là
2,53 ha, đất rừng phòng hộ là 0,11 ha).

2. Bổ sung 14 danh mục sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước với diện tích 231,62 ha (trong đó: đất chuyên trồng lúa nước là 79,26 ha, đất lúa nước còn lại là 19,14 ha).

Đơn vị tính: ha

T T	Bổ sung danh mục dự án thu hồi đất năm 2021	Số lượng danh mục	Diện tích dự án	Sử dụng đất nông nghiệp				
				Tổng cộng	Trong đó			
					Đất chuyên trồng lúa nước	Lúa nước còn lại	Rừng phòng hộ	Rừng đặc dụng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5=6+7+8+9)	(6)	(7)	(8)	(9)
	TỔNG CỘNG	51	346,77	108,30	86,52	21,67	0,11	-
*	Sử dụng vốn ngân sách nhà nước	37	115,16	9,90	7,26	2,53	0,11	-
*	Sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước	14	231,62	98,40	79,26	19,14	-	-
1	Huyện Nông Sơn	2	16,75	4,08	3,95	0,13	-	-
2	Huyện Đại Lộc	6	163,35	72,94	53,93	19,01	-	-
3	Huyện Bắc Trà My	4	1,02	-	-	-	-	-
4	Huyện Nam Trà My	16	99,51	1,70	0,16	1,54	-	-
5	Huyện Thăng Bình	7	1,54	-	-	-	-	-
6	Thị xã Điện Bàn	7	58,87	28,48	28,48	-	-	-
7	Huyện Núi Thành	4	0,72	-	-	-	-	-
8	Huyện Quế Sơn	5	5,02	1,10	-	0,99	0,11	-

(Chi tiết Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Triển khai thực hiện thu hồi đất đối với các danh mục dự án tại Điều 1 theo đúng quy định pháp luật.

b) Chỉ đạo cơ quan chuyên môn, địa phương thực hiện các thủ tục thu hồi đất các khu dân cư, khu đô thị theo đúng quy định của pháp luật; rà soát, lập thủ tục và triển khai thực hiện dự án đảm bảo trình tự, thủ tục quy định sau khi được cấp có thẩm quyền cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

c) Tiến hành giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, thực hiện dự án đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền quy định, chủ trương của Hội đồng

nhân dân tỉnh đối với các dự án sử dụng đất lúa tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 19 tháng 7 năm 2018, Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp đối với các dự án có sử dụng đất rừng và các quy định pháp luật liên quan.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam khóa X, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 29 tháng 9 năm 2021./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Chính phủ;
- Bộ TNMT;
- VP: QH, CTN, CP;
- Ban CTĐB-UBND tỉnh;
- BTVTU, TT HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã: Nông Sơn, Đại Lộc, Bắc Trà My, Nam Trà My, Thăng Bình, Núi Thành, Quế Sơn, Điện Bàn;
- TTXVN tại Quảng Nam;
- Báo Q.Nam, Đài PT-TH tỉnh Quảng Nam;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, CTHĐND (Thủ).

CHỦ TỊCH